TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HOÀI ĐỨC** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI** ---------- Số: 285/2023/QĐST - HNGĐ	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ---------- *Hoài Đức, ngày 20 tháng 7 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 371 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2023.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc Hôn nhân và gia đình thụ lý số 269/2023/TLST - HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2023 về việc *"Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn"* gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- **Anh Nguyễn Việt B, sinh năm 1986;**

Trú tại: thôn Yên Bệ, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

- Chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1989;

Trú tại: thôn Yên Bệ, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tình cảm: Anh Nguyễn Việt B và chị Nguyễn Thị C kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội ngày 04/11/2008, là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống anh Việt B và chị C phát sinh mâu thuẫn không thể hàn gắn nên cùng xin thuận tình ly hôn. Xét thấy mâu thuẫn của anh chị thực sự trầm trọng, nguyện vọng xin ly hôn của anh chị là chính đáng, nên Tòa chấp nhận yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của anh Nguyễn Việt B và chị Nguyễn Thị C.

[2] Về con chung: Anh Nguyễn Việt B và chị Nguyễn Thị C có 02 (hai) con chung là cháu Nguyễn Anh T, sinh ngày 24/8/2009 và cháu Nguyễn Anh K, sinh ngày 05/5/2014. Khi ly hôn, anh chị thỏa thuận giao hai con Nguyễn Anh T và Nguyễn Anh K cho anh Nguyễn Việt B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi các cháu đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác;

Về cấp dưỡng: Anh Nguyễn Việt B không yêu cầu chị Nguyễn Thị C phải cấp dưỡng nuôi con chung. Sự thỏa thuận của anh Việt B và chị C về việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

Không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

[3] *Về tài sản chung vợ chồng*: Anh Nguyễn Việt B và chị Nguyễn Thị C không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] *Về nợ chung*: Anh Nguyễn Việt B và chị Nguyễn Thị C xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] *Về lệ phí*: Anh Nguyễn Việt B và chị Nguyễn Thị C phải chịu lệ phí giải quyết việc yêu cầu theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Việt B và chị Nguyễn Thị C;

- Về con chung: Giao hai con chung là Nguyễn Anh T, sinh ngày 24/8/2009 và cháu Nguyễn Anh K, sinh ngày 05/5/2014 cho anh Nguyễn Việt B trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác;

- Về cấp dưỡng: Ghi nhận sự tự nguyện của anh Nguyễn Việt B không yêu cầu chị Nguyễn Thị C phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Không ai được cản trở việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

- Về tài sản chung: Anh Nguyễn Việt B và chị Nguyễn Thị C không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Nguyễn Việt B và chị Nguyễn Thị C phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đồng lệ phí việc dân sự. Xác nhận anh Việt B và chị C đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí, lệ phí tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Đức theo biên lai thu số AA/2020/0016600 ngày 06/7/2023.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các bên đương sự;
- VKS huyện Hoài Đức;
- UBND xã Kim Chung, H. Hoài Đức, Tp. Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thúy Quỳnh